

Số: 152/BC-HĐQT/2016

Sơn La, ngày 07 tháng 7 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2016)**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty đại chúng: **Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.**

Địa chỉ trụ sở chính : Thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Điện thoại : 0223 843274/3843273 - Fax: 0223 843406.

Email : sls.miaduongsomla@gmail.com

Vốn điều lệ : 68.000.000.000 đồng.

Mã chứng khoán : SLS.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Công ty cổ phần Mía đường Sơn La tổ chức Đại hội đồng cổ công thường niên năm 2016 vào ngày 15/5/2016.

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐTN 2016	15/5/2016	Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành về đánh giá tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016. Kết quả hoạt động kinh doanh Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2015; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tài chính chuyển đổi (Từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 30/6/2016); Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm chuyển đổi; Quyết toán chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS năm 2015 và thù lao của HĐQT, BKS năm 2016; Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu; Kế hoạch đầu tư nâng công suất dây chuyền sản xuất đường RS; Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2016).

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT).

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV.HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đặng Việt Anh	Chủ tịch HĐQT	09/5/2013/	07	100%	
2	Ông Trần Ngọc Hiếu	PCT. HĐQT	29/5/2015/	07	100%	
4	Ông Đặng Xuân Phúc	TV.HĐQT	09/5/2013/	07	100%	
3	Ông Phạm Như Hoá	TV.HĐQT	31/10/2015/ 15/5/2016	05	71%	Thôi không tham gia HĐQT
5	Ông Bùi Hưng Thịnh	TV.HĐQT	31/10/2015/ 04/5/2016	04	57%	Thôi không tham gia HĐQT
6	Ông Nguyễn Thắng	TV.HĐQT	15/5/2016/	02	28,6%	Tham gia HĐQT
7	Bà Trần Thị Nhi	TV.HĐQT	15/5/2016/	02	28,6%	

* Ngày 15/5/2016 Công ty cổ phần mía đường Sơn La tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đã miễn nhiệm thành viên HĐQT có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2013-2018.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban giám đốc thông qua:
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban Tổng giám đốc.
 - Hội đồng quản trị theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất, kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Tổng giám đốc Công ty gửi Hội đồng quản trị.
 - Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và Kiểm tra tình hình chấp hành tuân thủ các quy định của Pháp luật đối với hoạt động của Công ty.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành các hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng thẩm quyền, thực hiện hoàn thành các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Hội đồng quản trị ra quyết định.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

4. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2016).

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-HĐQT	06/01/2016	Thông qua kế hoạch bán 500 tấn đường RS Loại 1.
2	Số 02/NQ-HĐQT	12/01/2016	Thông qua kế hoạch bán 1.000 tấn đường RS Loại 1.

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
3	Số 03/NQ-HĐQT	14/01/2016	Thông qua kế hoạch bán 500 tấn đường RS Loại 1.
4	Số 04/NQ-HĐQT	18/01/2016	Thông qua kế hoạch bán 500 tấn đường RS Loại 1 và Kế hoạch mua vải lọc phục vụ sx niên vụ 2015-2016.
5	Số 05/NQ-HĐQT	19/01/2016	Thông qua kế hoạch bán 1.500 tấn đường RS Loại 1.
6	Số 06/NQ-HĐQT	20/01/2016	Thông qua phương án vay vốn và phát hành bảo lãnh, đăng ký thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – CN Sơn La.
7	Số 07/NQ-HĐQT	21/01/2016	Thông qua kế hoạch mua phân đạm, phân NPK, thuốc BVTV đầu tư cho vùng nguyên liệu mía niên vụ 2016-2017 và bổ sung giá cước vận chuyển mía trong thời gian Cs của dây chuyền chế biến đường chưa ổn định 2.500TMN.
8	Số 08/NQ-HĐQT	25/01/2016	Phê duyệt kế hoạch mua than hoạt tính phục vụ sx Chế biến đường niên vụ 2015-2016 và kế hoạch bán 500 tấn đường RS Loại 1.
9	Số 09/NQ-HĐQT	27/01/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 500 tấn mật ri và 1.000 tấn đường RS Loại 1.
10	Số 10/NQ-HĐQT	29/01/2016	Thông qua kế hoạch bán 1.500 tấn đường RS Loại 1.
11	Số 11/NQ-HĐQT	03/02/2016	Thông qua kế hoạch bán 500 tấn đường RS Loại 1.
12	Số 12/NQ-HĐQT	03/02/2016	Thông qua báo cáo của TGD về tình hình sx Chế biến đường từ đầu vụ sx đến nay và phương án tổ chức sx chế biến đường từ 01/02/2016 đến hết vụ sx 2015-2016; Kế hoạch sx phân bón; công tác nguyên liệu mía niên vụ 2015-2016; Kế hoạch phát triển sản xuất mía niên vụ 2016-2017. Thông qua Kết quả tài chính năm 2015 và Kế hoạch tài chính năm 2016.
13	Số 13/NQ-HĐQT	15/02/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 1.500 tấn đường RS Loại 1.
14	Số 14/NQ-HĐQT	22/02/2016	Phê duyệt kế hoạch mua thuốc BVTV đợt 2 đầu tư cho vùng nguyên liệu mía niên vụ 2016-2017.
15	Số 15/NQ-HĐQT	26/02/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 500 tấn đường cao cấp loại II.
16	Số 16/NQ-HĐQT	05/3/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 500 tấn đường cao cấp loại II.
17	Số 17/NQ-HĐQT	07/3/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 500 tấn mật ri và 500 tấn đường RS loại II.

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
18	Số 18/NQ-HĐQT	12/3/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 500 tấn đường RS loại 1 và điều chỉnh tăng giá cước vận chuyển mía cho Công ty TNHH Đức Toàn Tiến.
19	Số 19/NQ-HĐQT	14/3/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 1.000 tấn đường RS Loại 1.
20	Số 20/NQ-HĐQT	16/3/2016	Phê duyệt kế hoạch bán thanh lý xe ô tô Mitsubishi và kế hoạch bán 500 tấn đường RS loại II.
21	Số 21/NQ-HĐQT	17/3/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 150 tấn đường RS Loại 1.
22	Số 22/NQ-HĐQT	18/3/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 4.000 tấn đường RS Loại 1.
23	Số 23/NQ-HĐQT	21/3/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 4.000 tấn đường RS loại II.
24	Số 24/NQ-HĐQT	22/3/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 500 tấn mật ri.
25	Số 25/NQ-HĐQT	25/3/2016	Phê duyệt kế hoạch mua bao đóng đường RS SX niên vụ 2015-2016.
26	Số 26/NQ-HĐQT	09/4/2016	Đánh giá công tác sản xuất nguyên liệu, sx chế biến đường từ đầu vụ sx đến nay; Đánh giá công tác BDSC năm 2015 và kế hoạch BDSC năm 2016. Thống nhất thời gian và nội dung Đại hội ĐCĐTN 2016; Phân công nhiệm vụ chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐTN.
27	Số 27/NQ-HĐQT	13/4/2016	Phê duyệt kế hoạch mua bao đóng đường RE SX niên vụ 2015-2016 .
28	Số 28/NQ-HĐQT	14/4/2016	Phê duyệt kế hoạch mua xe ô tô con 7 chỗ.
29	Số 29/NQ-HĐQT	15/4/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 500 tấn mật ri.
30	Số 30/NQ-HĐQT	21/4/2016	Thống nhất chủ trương mua thiết bị lò hơi và tuabin-Máy phát điện đã qua sử dụng của Công ty cổ phần Mía đường Sóc Trăng phục vụ nâng cấp thiết bị nhà máy đáp ứng công suất 4000TMN.
31	Số 31/NQ-HĐQT	22/4/2016	Thống nhất đổi đường không đảm bảo chất lượng cho khách hàng.
32	Số 32/NQ-HĐQT	23/4/2016	Thống nhất kế hoạch kiểm tra đánh giá lại tổng thể dây chuyền chế biến đường để lập kế hoạch đầu tư, sửa chữa nâng cấp dây chuyền chế biến đường ổn định công suất ép vụ 2016-2017 đạt 3000TMN.
33	Số 33/NQ-HĐQT	04/5/2016	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc và chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Bùi Hưng Thịnh.
34	Số 34/NQ-HĐQT	03/5/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 1.500 tấn đường cao cấp loại II và 1.000 tấn đường RS loại I.
35	Số 35/NQ-HĐQT	03/5/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 200 tấn đường RS loại I.

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
36	Số 36/NQ-HĐQT	07/5/2016	Thống nhất thuê đơn vị tư vấn nước ngoài khảo sát đánh giá toàn bộ dây chuyền SX đường RS và lập phương án đầu tư thiết bị ổn định CS 3000TMN vụ 2016-2017 và 4000TMN vụ 2017-2018; Đánh giá và giải quyết dứt điểm các nhược điểm của dây chuyền RE; XD kế hoạch phát triển ổn định vùng nguyên liệu mía và một số nội dung khác.
37	Số 37/NQ-HĐQT	15/5/2016	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc và chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Phạm Như Hoá.
38	Số 38/NQ-HĐQT	16/5/2016	Nghị quyết Phân công nhiệm vụ cho các TV. HĐQT; Kế hoạch chi cổ tức năm 2015 và tạm ứng cổ tức năm 2016; Công tác BDSC năm 2016; Kế hoạch quyết toán chi phí BDSC năm 2015 và công tác vốn đầu tư tại Công ty CP thức ăn chăn nuôi Thiên Lộc.
39	Số 39/NQ-HĐQT	16/5/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 600 tấn đường tinh luyện và 500 tấn đường cao cấp loại I.
40	Số 40/NQ-HĐQT	16/5/2016	Thống nhất phê duyệt Dự án đầu tư nâng công suất dây chuyền chế biến đường ổn định 4.000TMN (giai đoạn 2016-2018) – Giai đoạn I (2016-2017) đạt công suất 3000TMN của CTCP Mía đường Sơn La.
41	Số 41/NQ-HĐQT	16/5/2016	Thống nhất phê duyệt Kế hoạch lựa chọn Nhà thầu các gói thầu thuộc Dự án đầu tư nâng công suất dây chuyền chế biến đường ổn định 4.000TMN (giai đoạn 2016-2018) – Giai đoạn I (2016-2017) đạt công suất 3000TMN của CTCP Mía đường Sơn La.
42	Số 42/NQ-HĐQT	25/5/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 1000 tấn mật rỉ
43	Số 43/NQ-HĐQT	26/5/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 343,5 tấn đường RS loại I và 1.000 tấn đường RS loại II.
44	Số 44/NQ-HĐQT	30/5/2016	Phê duyệt kế hoạch bán 513,1 tấn đường vàng tinh khiết.
45	Số 45/NQ-HĐQT	08/6/2016	Phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư phục vụ công tác kiểm tu sửa chữa lớn đợt 1 năm 2016.
46	Số 46/NQ-HĐQT	08/6/2016	Phê duyệt điều chỉnh số lượng đường khoán kinh doanh cho xí nghiệp Kinh doanh nông sản và TM và kế hoạch bán đường tận thu sx cuối vụ.
47	Số 47/NQ-HĐQT	10/6/2016	Phê duyệt kế hoạch bán nợ phải thu khó đòi của Công ty cổ phần Xi măng Bắc Cạn.

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
48	Số 48/NQ-HĐQT	18/6/2016	Phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư phục vụ công tác kiểm tu sửa chữa lớn đợt 2 năm 2016.
49	Số 49/NQ-HĐQT	18/6/2016	Phê duyệt kế hoạch bổ sung thêm một số thiết bị cho dây chuyền đường RE; công tác đào tạo và tuyển dụng công nhân kỹ thuật và kế hoạch thuê đơn vị tư vấn và xây dựng hệ thống ISO cho sản xuất đường.
50	Số 50/NQ-HĐQT	22/6/2016	Phê duyệt kế hoạch thuê bảo vệ chuyên nghiệp bảo vệ Công ty và Sáp nhập phòng Kiểm soát nội bộ vào phòng Tổ chức hành chính.

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 06/QĐ-HĐQT	12/01/2016	Quyết định điều chỉnh thang bảng lương cơ bản của Công ty CP Mía đường Sơn La.
2	Số 07/QĐ-HĐQT	12/01/2016	Quyết định điều chỉnh mức lương trên hệ số lương cơ bản của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.
3	Số 26/QĐ-HĐQT	04/02/2016	Quyết định phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2015.
4	Số 33/QĐ-HĐQT	01/3/2016	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức bộ máy quản lý điều hành của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.
5	Số 34/QĐ-HĐQT	01/3/2016	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế mua sắm hàng hoá của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.
6	Số 54/QĐ-HĐQT	24/3/2016	Quyết định điều chỉnh đơn giá tiền lương khoán sản phẩm và Quỹ lương kế hoạch niên vụ sản xuất 2015-2016.
7	Số 60/QĐ-HĐQT	11/4/2016	Quyết định thành lập Ban nghiệm thu các gói thầu thuộc Dự án đầu tư nâng cấp thiết bị và sản xuất đường tinh luyện tại Nhà máy đường Sơn La.
9	Số 71/QĐ-HĐQT	04/5/2016	Quyết định miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Bùi Hưng Thịnh.
10	Số 76/QĐ-HĐQT	15/5/2016	Quyết định miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Phạm Như Hoá.
11	Số 78/QĐ-HĐQT	16/5/2016	Quyết định phê duyệt Dự án đầu tư nâng công suất dây chuyền chế biến đường ổn định 4.000TMN (giai đoạn 2016-2018) - Giai đoạn I (2016-2017) đạt công suất 3000TMN.

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
	Số 79/QĐ-HĐQT	16/5/2016	Quyết định phê duyệt lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Dự án đầu tư nâng công suất dây chuyền chế biến đường ổn định 4.000TMN (giai đoạn 2016-2018) - Giai đoạn I (2016-2017) đạt công suất 3000TMN.
	Số 88/QĐ-HĐQT	30/5/2016	Quyết định phân bổ Quỹ khen thưởng điều hành năm 2015.
	Số 94/QĐ-HĐQT	01/6/2016	Quyết định kiện toàn lại Ban quản lý Dự án đầu tư nâng cấp thiết bị và sản xuất đường tinh luyện tại Nhà máy đường Sơn La.
	Số 97/QĐ-HĐQT	02/6/2016	Quyết định thành lập Ban quản lý Dự án đầu tư nâng công suất dây chuyền chế biến đường ổn định 4.000TMN (giai đoạn 2016-2018) - Giai đoạn I (2016-2017) đạt công suất 3000TMN.
	Số 121/QĐ-HĐQT	23/6/2016	Quyết định Sáp nhập phòng Kiểm soát nội bộ vào phòng Tổ chức hành chính.

III. BAN KIỂM SOÁT (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2016).

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS).

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV.BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Trần Thị Nhi	Trưởng BKS	29/4/2014/ 15/5/2016	03	75%	Thôi không tham gia BKS
3	Bà Nguyễn Thị Thuý	Trưởng BKS	15/5/2016/	01	25%	Tham gia BKS
2	Ô. Nguyễn Minh Hùng	TV.BKS	31/10/2015/	04	100%	
4	Ô. Đặng Tuấn Thắng	TV.BKS	15/5/2016/	01	25%	Tham gia BKS

* Ngày 15/5/2016 Công ty cổ phần mía đường Sơn La tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đã miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2013-2018.

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông.

- Trong 6 tháng đầu năm 2016 BKS đã tổ chức 2 đợt kiểm tra hoạt động SXKD và thẩm định báo cáo tài chính của Công ty và các đơn vị trực thuộc.

- Các KSV đã chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công bằng công tác kiểm tra, giám sát trực tiếp và thông qua báo cáo của HĐQT và BDH gửi cho BKS.

- Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và 1 số cuộc họp của BDH. Thông qua việc kiểm tra, giám sát BKS đã kiến nghị với HĐQT,

BĐH một số giải pháp tích cực trong công tác quản lý, điều hành, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Trong 6 tháng đầu năm 2016 BKS luôn nhận được sự hợp tác tích cực của HĐQT và BĐH, các cuộc họp của HĐQT đều mời BKS tham gia, các chủ trương lớn, các quyết định quan trọng BĐH đều gửi tài liệu cho BKS. Phần lớn các đề xuất, kiến nghị của BKS đều được HĐQT, BĐH tiếp thu, ghi nhận và thực hiện.

4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có): Không.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34, Điều 6 Luật chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Theo phụ lục số 01 đính kèm Báo cáo).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: Theo phụ lục số 02 đính kèm Báo cáo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6 tháng/năm): Không có.

Nơi nhận:

- Như kg;
- Các TV.HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HSBC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Việt Anh



Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34, Điều 6 Luật chứng khoán
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La)

TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Đặng Việt Anh		Chủ tịch HĐQT	Số CMND: 023302165. Cấp ngày : 25/04/2011. Nơi cấp : CA TP.HCM.	Số 48 Trần Chánh Chiếu, phường 14, Quận 5, TP. HCM	09/5/2013		
2	Trần Ngọc Hiếu		Phó chủ tịch HĐQT, TGD	CMND : 022704756, Cấp ngày : 24/6/2015 Nơi cấp : CA TP.HCM	294 Hùng Vương, P15, Q5, TP.HCM.	29/5/2015		
3	Đặng Xuân Phúc		TV.HĐQT - P.TGD	CMND : 050333833, Cấp ngày : 23/7/2008 Nơi cấp : CA Sơn La	TK20 TT Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La	09/5/2013		
4	Phạm Như Hoà		TV.HĐQT - P.TGDĐT	CMND : 024323842. Cấp ngày : 21/3/2005, Nơi cấp : CA TP.HCM	69/19 Đường Phan Đình Phùng, P. Tân Thanh, Q. Tân Phú, TP.HCM.	31/10/2015	15/5/2016	
5	Bùi Hưng Thịnh		TV.HĐQT - P.TGDĐT	CMND : 070950436 Cấp ngày : 09/6/2011 Nơi cấp : CA Tuyên Quang	42 Đường Ngô Gia Khảm, tổ 19, P. Minh Xuân, TP. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.	31/10/2015	04/5/2016	
6	Trần Thị Nhi		TV.HĐQT	CMND : 025493493 Cấp ngày : 21/7/2011 Nơi cấp : CA TP.HCM	128/6 Bàn Cờ, Phường 3, quận 3, TP. HCM	29/4/2014		
7	Nguyễn Thắng		TV.HĐQT	CMND : 233211106 Cấp ngày : 09/06/2011 Nơi cấp : CA Kon Tum	22/8 Tăng Bạt Hổ, TP Kon Tum, Kon Tum	15/5/2016		

TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
8	Nguyễn Thị Thuý		TBKS	CMND : 280096294 Cấp ngày : 30/10/2015 Nơi cấp : CA Bình Dương	158 KP Hưng Thọ, P. Hưng Định, TX Thuận an, Bình Dương	15/5/2016		
9	Nguyễn Minh Hùng		TV.BKS	CMND : 023875615 Cấp ngày : 30/8/2001 Nơi cấp : CA TP.HCM	31C, khu phố 3, P. Thạch Mỹ Lợi, Quận 2, TP.HCM.	31/10/2015		
10	Đặng Tuấn Thắng		TV.BKS	CMND : 011553668 Cấp ngày : 23/05/2008. Nơi cấp : CA Hà Nội	138A Giảng Võ – Tập thể Bộ Y Tế, P.Kim Mã, Q. Ba Đình, Hà Nội.	15/5/2016		

2

PHỤ LỤC SỐ 02

Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La)

TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Đặng Việt Anh		Chủ tịch HĐQT	Số CMND: 023302165. Cấp ngày : 25/04/2011. Nơi cấp : CA TP.HCM.	Số 48 Trần Chánh Chiêu, phường 14, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	51.360	0,76%	
-	NCLQ							
-	Đặng Công Minh		Không	Mất CMND	Số 48 Trần Chánh Chiêu, Phường 14, Quận 5, TP Hồ Chí Minh			Bố
-	Trần Thị Thái		Không	CMND : 021895781 Cấp ngày: 03/06/2011 Nơi cấp : CA. TP HCM	Số 48 Trần Chánh Chiêu, phường 14, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	1.865.320	27,43%	mẹ
-	Đặng Thị Thu Hằng		Không	CMND : 023302164 Cấp ngày: 30/7/2011 Nơi cấp : CA. TP HCM	Số 48 Trần Chánh Chiêu, Phường 14, Quận 5, TP Hồ Chí Minh			Chị
2	Trần Ngọc Hiếu		Phó CT. HĐQT, TGD	CMND : 022704756 Cấp ngày: 24/6/2015 Nơi cấp : CA TP.HCM	Số 294 Hùng Vương, Phường 15, Quận 5, TP.HCM.	91.480	1,35%	
-	NCLQ							
-	Tạ Ngọc Hương		Không	CMND : 020553366 Cấp ngày: 15/01/2009 Nơi cấp : CA TP.HCM	Số 294 Hùng Vương, Phường 15, Quận 5, TP.HCM.	196.800	2,89%	Vợ
-	Trần Ngọc Lan		Không	CMND : 024076978 Cấp ngày: 23/02/2012 Nơi cấp : CA TP.HCM	Số 294 Hùng Vương, Phường 15, Quận 5, TP.HCM.			Con

TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
-	Trần Ngọc Tuấn		Không	CMND : 024518402 Cấp ngày: 08/6/2010 Nơi cấp : CA TP.HCM	Số 294 Hùng Vương, Phường 15, Quận 5, TP.HCM.			Con
-	Trần Thị Thái		Không	CMND : 021895781 Cấp ngày: 03/06/2011 Nơi cấp : CA.TP HCM	Số 48 Trần Chánh Chiếu, phường 14, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	1.865.320	27.43%	Chị
-	Trần Thị Liên		Không	CMND : 010156725 Cấp ngày: 01/8/2013 Nơi cấp : CA Hà Nội	Số 426, Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội	99.960	1.47%	Chị
3	Đặng Xuân Phúc		TV.HDQT P.TGB	CMND : 050333833 Cấp ngày: 23/7/2008 Nơi cấp : CA Sơn La	TK20 TT Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La			
	NCLQ							
-	Đặng Xuân Liêm		Không	CMND : 050008960 Cấp ngày: 15/6/1978 Nơi cấp : CA Sơn La	TK 20, TT Hát Lót, Mai Sơn, SL			Bố
-	Vũ Thị Đức		Không	CMND : 050015654 Cấp ngày: 07/04/1978 Nơi cấp : CA Sơn La	TK 20, TT Hát Lót, Mai Sơn, SL			mẹ
-	Ngô Thị Hương		Không	CMND : 050412159 Cấp ngày: 24/3/2000 Nơi cấp : CA Sơn La	TK 20 TT Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La			Vợ
-	Đặng Quang Tuấn		Còn nhỏ	SN 2007	TK 20 TT Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La			Con
-	Đặng Khánh Duy		Còn nhỏ	SN 2014	TK 20 TT Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La			Con



TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
-	Đặng Thị Thanh Nga		Không	CMND : 050377748 Cấp ngày: 09/08/2010 Nơi cấp : CA Sơn La	TK 20 TT Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La			Chi
-	Đặng Lâm Hùng		GDVN KDNS & TM	CMND : 050255282 Cấp ngày: 14/4/2012 Nơi cấp : CA Sơn La	TK 20 TT Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La			Anh
4	Nguyễn Thắng		TV.HBQT	CMND : 233211106 Cấp ngày: 09/06/2011 Nơi cấp : CA Kon Tum	22/8 Tầng Bạt Hồ, TP Kon Tum, Kon Tum			
	NCLQ							
-	Nguyễn Toàn		Không	CMND : 190435004 Cấp ngày: 03/01/2008 Nơi cấp : CA Quảng Trị	Triệu Long, Triệu Phong, Quảng trị			Cha
-	Nguyễn Thị Tường Vy		Không	CMND : 233236921 Cấp ngày: 20/11/2012 Nơi cấp : CA Kon Tum	22/8 Tầng Bạt Hồ, TP Kon Tum, Kon Tum			Vợ
-	Nguyễn Tài Phương Chi		Còn nhỏ	-	22/8 Tầng Bạt Hồ, TP Kon Tum, Kon Tum			Con
-	Nguyễn Tài Phương Linh		Còn nhỏ	-	22/8 Tầng Bạt Hồ, TP Kon Tum, Kon Tum			Con
-	Nguyễn Thanh		Không	CMND : 251021988 Cấp ngày: 15/06/2012 Nơi cấp : CA Lâm Đồng	Đạ Tẻh, Lâm Đồng			Em
-	Nguyễn Việt		Không	CMND : 197027294 Cấp ngày: 02/11/2012 Nơi cấp : CA Quảng Trị	Quảng trị, Quảng Trị TX			Em

Ph

300
CỘNG
HÒA
SỐ
SỐ

TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
-	Nguyễn Nam		Không	CMND : 197062592 Cấp ngày: 19/01/2013 Nơi cấp : CA Quảng Trị	TT Cam Lộ, Quảng Trị			Em
-	Nguyễn Ân		Không	CMND : 197082484 Cấp ngày: 18/06/2014 Nơi cấp : CA Quảng Trị	TP. Biên Hòa, Đồng Nai			Em
5	Trần Thị Nhi		TV.HĐQT	CMND : 025493493 Cấp ngày : 21/7/2011 Nơi cấp : CA TP.HCM	128/6 Bàn Cờ, Phường 3, quận 3, TP. HCM			
	NCLQ							
-	Quốc Hồ Đình Tuấn		Không	CMND : 025025375 Cấp ngày: 10/10/2008 Nơi cấp : CA TP.HCM	128/6 Bàn Cờ, P3, Q.3, TP.HCM			Chồng
-	Quốc Thị Bích Ngọc		Không	CMND : 025493492 Cấp ngày: 21/7/2011 Nơi cấp : CA TP.HCM	128/6 Bàn Cờ, P3, Q.3, TP.HCM			Con
-	Quốc Yến Chi		Không	CMND : 025493494 Cấp ngày: 21/7/2011 Nơi cấp : CA TP.HCM	128/6 Bàn Cờ, P3, Q.3, TP.HCM			Con
-	Trần Thanh Bình		Không	CMND : 194305619 Cấp ngày: 29/5/2009 Nơi cấp : CA Quảng Bình	Đại Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình			Em
-	Trần Duy Thành		Không	CMND : 197285003 Cấp ngày: 11/1/2011 Nơi cấp : CA Quảng Trị	KP 2, P.5, TP.Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị			Em

TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6	Nguyễn Thị Thủy		TBKS	CMND : 280096294 Cấp ngày: 30/10/2015 Nơi cấp : CA Bình Dương	158 KP Hưng Thọ, P. Hưng Định, TX Thuận an, Bình Dương			
	NCLQ							
-	Trần Anh Tuấn		không	CMND : 280083270 Cấp ngày: 30/08/2015 Nơi cấp : CA Bình Dương	158 KP Hưng Thọ, P. Hưng Định, TX Thuận an, Bình Dương			Chồng
-	Trần Thiên Kim		không	CMND : 025705733 Cấp ngày: 24/06/2013 Nơi cấp : CA TP HCM	847 lê Hồng Phong, P12, Q19, TP HCM			Con
-	Trần Anh Đạt Viên.		không	CMND : 291075639 Cấp ngày: 10/06/2013 Nơi cấp : CA Lâm Đồng	Lạc Lâm, Đơn Dương, Lâm Đồng			Con
-	Nguyễn Thị Tịnh		không	CMND : 280024196 Cấp ngày: 12/01/2010 Nơi cấp : CA Bình Dương	Thái Hòa, Tân Uyên, bình Dương			Chị
-	Nguyễn Văn Hải		không	CMND : 280096209 Cấp ngày: 20/04/2003 Nơi cấp : CA Bình Dương	Bình Nhâm, Thuận An, Bình Dương			Anh
-	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		không	CMND : 280092288 Cấp ngày: 20/04/2003 Nơi cấp : CA Bình Dương	Bình Nhâm, Thuận An, Bình Dương			Chị
-	Nguyễn Thị Búp		không	CMND : 280029150 Cấp ngày: 28/05/2004 Nơi cấp : CA Bình Dương	An Thạnh Thuận An, Bình Dương			Chị

TT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7	Nguyễn Minh Hùng		TV.BKS	CMND : 023875615 Cấp ngày : 30/8/2001 Nơi cấp : CA TP.HCM	31C, khu phố 3, P. Thạch Mỹ Lợi, Quận 2, TP.HCM.			
	NCLQ							
-	Huỳnh Kim Lan		Không	CMND : 022729400 Cấp ngày: 13/3/1998 Nơi cấp : CA TP.HCM	31C, khu phố 3, P. Thạch Mỹ Lợi, Quận 2, TP.HCM.			Mẹ
-	Nguyễn Huỳnh Minh		Không	CMND : 023583376 Cấp ngày: 14/02/1998 Nơi cấp : CA TP.HCM	31C, khu phố 3, P. Thạch Mỹ Lợi, Quận 2, TP.HCM.			Anh
8	Đặng Tuấn Thắng		TV.BKS	CMND : 011553668 Cấp ngày: 23/05/2008. Nơi cấp : CA Hà Nội	138A Giảng Võ – Tập thể Bộ Y Tế, P.Kim Mã, Q. Ba Đình, Hà Nội.			
	NCLQ							
-	Đặng Tuấn Thanh		Không	CMND : 010232024 Cấp ngày: 29/4/2004 Nơi cấp : CA Hà Nội	10B tập thể Cty XD số 2 -31 Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội			Bố đẻ
-	Lũ Thị Thủy		Không	CMND : 010082337 Cấp ngày: 29/4/2004 Nơi cấp : CA Hà Nội	10B tập thể Cty XD số 2 -31 Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội			Mẹ đẻ
-	Trần Thị Thu Trang		Không	CMND : 012345402 Cấp ngày: 27/8/2002 Nơi cấp : CA Hà Nội	10B tập thể Cty XD số 2 -31 Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội			Vợ
-	Đặng Trần Châu Giang		Còn nhỏ	SN 2003	10B tập thể Cty XD số 2 -31 Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội			Con
-	Đặng Tuấn Nam Khánh		Còn nhỏ	SN 2009	10B tập thể Cty XD số 2 -31 Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội			Con